TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **308**/2020/QĐST-DS	*Tân Bình, ngày 16 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - *Chủ tọa phiên họp:* Bà Cao Thị Thu Hiền.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Đài Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Võ Ngọc Liên Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 315/2020/TLST-DS ngày 16/7/2020 về "Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 21/2020/QĐST-DS ngày 09 tháng 9 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Trần Quốc T, sinh năm 1964; địa chỉ: đường X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trần Ngọc C– sinh năm 1967; địa chỉ: đường X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Bà Trần Thị Kh– sinh năm 1972; địa chỉ: đường X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo trình bày của người yêu cầu là ông Trần Quốc T thì cha ông là Trần Văn N (mất năm 1992) và mẹ là Nguyễn Thị K (mất năm 2010) chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Phòng Lục sư Tòa hòa giải Sài Gòn- Việt Nam Cộng Hòa theo giấy thế vì hôn thú cho Tran Van N và Nguyen Thi K cấp ngày 09/5/1950. Quá trình chung sống, vợ chồng có 07 con chung là Trần Văn Th (mất năm 1973), Trần Thị M (mất năm 2016), Trần Thị L (mất năm 2018), Trần Quốc T, Trần Quốc H, Trần Thị Kh, Trần Ngọc C. Ông Trần Quốc H từ khi sinh ra phát triển bình thường, đến năm 1979 sau khi xuất ngũ trở về bắt đầu xuất hiện các triệu chứng thường xuyên mê sảng, thường nói lảm nhảm không rõ nội dung và la hét, chửi bới, khi không có người canh giữ thì ông H bỏ đi lang thang. Mặc dù gia đình đã chạy chữa nhưng bệnh tỉnh không thuyên giảm, Đến nay tình trạng ông H quá nặng đang điều trị nội trú tại Bệnh viện tâm thần trung ương 2 và được chẩn đoán tậm thần phân liệt thể di chứng, ông H không thể nhận thức và không thể tự chăm sóc bản thân, ông cũng không có vợ con.

Nay ông yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Quốc H là mất năng lực hành vi dân sự để làm thủ tục giám hộ để xin phép xây dựng nhà.

Phía người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Ngọc Cvà bà Trần Thị Kh cùng đồng ý với phần trình bày của ông Trần Quốc T về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Quốc H là mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Tân Bình nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Trần Quốc T có đơn yêu cầu tuyên bố ông Trần Quốc H, sinh năm 1959 là mất năng lực hành vi dân sự. Ông Trần Quốc T có địa chỉ cư trú tại đường X, phường y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu của ông Toản:

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1800/KLGD ngày 07/9/2020 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông Trần Quốc H xác định:

- Về y học: Đương sự bị Tâm thần phân liệt thể di chứng tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót tăng dần (F20.5.1-ICD10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

[3] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận Tân Bình đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Trần Quốc T về việc yêu cầu tuyên bố ông Trần Quốc H mất năng lực hành vi dân sự.

Do đó, Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Trần Quốc T về việc tuyên bố ông Trần Quốc H mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các điều 361, 362, 367, 369, 370, 371, 372, 376 và 378 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. *Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Trần Quốc T:*

Tuyên bố bố ông Trần Quốc H, sinh năm 1959 (ngụ tại: đường X, phường y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh) mất năng lực hành vi dân sự kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. *Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự*: Lệ phí là 300.000 *(Ba trăm ngàn)* đồng do ông Trần Quốc T chịu, được cấn trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 *(Ba trăm ngàn)* đồng ông Toản đã nộp theo biên lai thu số 0016643 ngày 07/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. *Quyền kháng cáo, kháng nghị:* Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết tại địa phương. Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (Mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. *Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án:* Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án DS Q.TB;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Cao Thị Thu Hiền